

Số: **5393**/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **30** tháng **12** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính  
lĩnh vực Hoạt động Xây dựng và Tài chính – Ngân hàng thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 2389/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của UBND Thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính thành phố Hà Nội;*

*Quyết định số 4206/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND Thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội;*

*Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, rà soát, thống kê, xây dựng quy trình thủ tục hành chính liên thông năm 2022 trên địa bàn Thành phố;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số **1229**/TTr-SGTVT ngày 15 tháng 12 năm 2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động Xây dựng và Tài chính – Ngân hàng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại các **Phụ lục** kèm theo)

**Điều 2.** Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử để phục vụ việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Thành phố theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

#### Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bí thư Thành ủy, các PBT Thành ủy;
- TT Thành ủy, TT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PCVP C.N.Trang;
- Các phòng: KSTTHC, ĐT, THCB;
- Trung tâm báo chí thủ đô Hà Nội; ✓
- Lưu: VT, KSTTHC(Quyển).

67917-4

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH ✓  
  
Lê Hồng Sơn ✓

**Phụ lục 1**  
**DANH MỤC CÁC QUY TRÌNH LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**  
**HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, TÀI CHÍNH –**  
**NGÂN HÀNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA**  
**SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
*(Kèm theo Quyết định số ~~5343~~ 5343/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022*  
*của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)*

| TT         | Tên quy trình nội bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Ký hiệu      |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| <b>I.</b>  | <b>LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |              |
| 1.         | Quy trình Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (đối với các công trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải)                                                                                                                                                      | QTLT-01.2022 |
| <b>II.</b> | <b>LĨNH VỰC TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |              |
| 1.         | Quy trình Hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt | QTLT-02.2022 |

## Phụ lục 2

**QUY TRÌNH LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG VÀ TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA  
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*(Kèm theo Quyết định số 5393/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022  
của Chủ tịch UBND Thành phố)*

**1. Quy trình liên thông “Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng” (đối với các công trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải) (QTLT-01.2022).**

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1</b>   | <p><b>Mục đích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình này quy định thống nhất trình tự các bước tiến hành thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình nhóm A, B, C thuộc thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng - Sở Giao thông vận tải trên địa bàn thành phố Hà Nội</li> <li>- Yêu cầu: Việc thẩm định phải phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và các quy định khác có liên quan; Kiểm soát chất lượng hồ sơ đảm bảo chất lượng trước khi phê duyệt; làm cơ sở để kiểm soát chất lượng các bước thiết kế tiếp theo.</li> <li>- Thực hiện tốt các quy định của Nhà nước và Thành phố về cải cách hành chính, phân định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan đến quá trình thẩm định.</li> </ul> |
| <b>2</b>   | <p><b>Phạm vi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng đối các chủ đầu tư hoặc các cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao chuẩn bị dự án xây dựng công trình có sử dụng nguồn vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công và vốn khác trên địa bàn thành phố Hà Nội.</li> <li>- Phòng Kế hoạch - Tài chính làm đầu mối phối hợp Văn phòng Sở và các phòng, ban có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy trình này giúp Giám đốc Sở tổ chức thực hiện. Các chuyên viên thẩm định dự án và các cán bộ, công chức khác có trách nhiệm tuân thủ quy trình này.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>3</b>   | <p><b>Nội dung quy trình</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>3.1</b> | <p><b>Cơ sở pháp lý</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</li> <li>- Luật bổ sung, sửa đổi một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;</li> <li>- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;</li> <li>- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                  |                |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
|            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;</li> <li>- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;</li> <li>- Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng</li> <li>- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;</li> <li>- Quyết định số 155/QĐ-BXD ngày 25/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải về công bố thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải;</li> <li>- Quyết định số 4206/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng Hà Nội;</li> <li>- Các văn bản quy định, hướng dẫn khác của Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải và của Thành phố.</li> </ul> |                  |                |
| <b>3.2</b> | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
|            | Tờ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng theo Mẫu số 1 Phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | X                |                |
|            | Văn bản về chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | X                |                |
|            | Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có yêu cầu);                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | X                |                |
|            | Văn bản/quyết định phê duyệt và bản vẽ kèm theo (nếu có) của một trong các loại quy hoạch sau đây: Quy hoạch chi tiết xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch; phương án tuyển công trình, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận; quy hoạch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | X                |                |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |   |  |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--|
|            | phân khu xây dựng đối với trường hợp không có yêu cầu lập quy hoạch chi tiết xây dựng;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |   |  |
|            | Các văn bản ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy của thiết kế cơ sở; kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường gửi cơ quan chuyên môn về xây dựng trước thời hạn thông báo kết quả thẩm định. Trường hợp chủ đầu tư có yêu cầu thực hiện thủ tục lấy ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy của thiết kế cơ sở theo cơ chế một cửa liên thông thì chủ đầu tư nộp bổ sung 01 bộ hồ sơ theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy | X |  |
|            | Các văn bản thỏa thuận, xác nhận về dấu nổi hạ tầng kỹ thuật của dự án; văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quân lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam (trường hợp dự án không thuộc khu vực hoặc đối tượng có yêu cầu lấy ý kiến thống nhất về bề mặt quản lý độ cao công trình tại giai đoạn phê duyệt quy hoạch xây dựng) (nếu có);                                                                                         | X |  |
|            | Các văn bản khác liên quan (nếu có);                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | X |  |
|            | Hồ sơ khảo sát xây dựng được phê duyệt; thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; thiết kế cơ sở hoặc thiết kế khác theo thông lệ quốc tế phục vụ lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (gồm bản vẽ và thuyết minh); danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng cho dự án;                                                                                                                                                                                                                           | X |  |
|            | Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế cơ sở, nhà thầu thẩm tra (nếu có); mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế, lập tổng mức đầu tư; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra;                                                                                                                                                                                       | X |  |
|            | Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công có yêu cầu xem xét tổng mức đầu tư, hồ sơ trình thẩm định còn phải có các nội dung sau: tổng mức đầu tư; các thông tin, số liệu về giá, định mức có liên quan; báo giá, kết quả thẩm định giá (nếu có).                                                                                                                                                                                                                                        | X |  |
| <b>3.3</b> | <b>Số lượng hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |   |  |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                           |                         |                                              |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------------|----------------------------------------------|
|            | 01 bộ hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                           |                         |                                              |
| <b>3.4</b> | <b>Thời gian xử lý</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                |                           |                         |                                              |
|            | <p>- <i>Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:</i></p> <p>+ Dự án nhóm A không quá 34,5 ngày,</p> <p>+ Dự án nhóm B không quá 24,5 ngày,</p> <p>+ Dự án nhóm C không quá 14,5 ngày,</p> <p>Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> |                           |                         |                                              |
| <b>3.5</b> | <b>Nơi nhận và trả kết quả</b>                                                                                                                                                                                                                                                                        |                           |                         |                                              |
|            | <p>Nộp hồ sơ tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.hanoi.gov.vn">http://dichvucong.hanoi.gov.vn</a> hoặc trực tiếp tại bộ phận một cửa hoặc qua hệ thống bưu chính đến Sở Giao thông vận tải Hà Nội - Số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội.</p>                                        |                           |                         |                                              |
| <b>3.6</b> | <b>Phí/Lệ phí</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                           |                         |                                              |
|            | <p>Cá nhân, tổ chức, các chủ đầu tư có trách nhiệm nộp phí thẩm định theo giá trị được Sở GTVT thông báo gửi kèm thông báo thẩm định dự án.</p>                                                                                                                                                       |                           |                         |                                              |
| <b>3.7</b> | <b>Quy trình xử lý công việc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                      |                           |                         |                                              |
| <b>TT</b>  | <b>Trình tự</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>Trách nhiệm</b>        | <b>Thời gian (ngày)</b> | <b>Biểu mẫu/ Kết quả</b>                     |
| B1         | Nộp hồ sơ đề nghị Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng                                                                                                                                                                         | Tổ chức, cá nhân          | Giờ hành chính          | Theo mục 3.2                                 |
| B2         | Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy tiếp nhận, hẹn ngày                                                                                                                                                                                                                                                       | Bộ phận một cửa - Sở GTVT | Giờ hành chính          | Mẫu số 01 kèm theo Thông tư 01/2018/ TT-VPCP |
| B3         | Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bộ phận một cửa - Sở GTVT | 0.5 ngày                | Mẫu số 05 kèm theo Thông tư 01/2018/ TT-VPCP |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                            |                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| B4 | Phân công xử lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Lãnh đạo<br>Phòng<br>chuyên<br>môn - Sở<br>GTVT                            | 0,5 ngày                                                                                                                                                                                                 | Mẫu số 05 kèm<br>theo Thông tư<br>01/2018/ TT-<br>VPCP                                         |
| B5 | Thẩm định hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuyên<br>viên, Lãnh<br>đạo phòng<br>chuyên<br>môn - Sở<br>GTVT            | 1,5 ngày                                                                                                                                                                                                 | Mẫu số 02 hoặc<br>Mẫu số 03 kèm<br>theo Thông tư<br>01/2018/ TT-<br>VPCP, Biên bản<br>kiểm tra |
| B6 | Soạn thảo văn bản lấy ý kiến thẩm<br>định của các đơn vị liên quan,<br>trình lãnh đạo phòng, ký nháy lên<br>văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuyên<br>viên, Lãnh<br>đạo phòng<br>chuyên<br>môn - Sở<br>GTVT            | 1 ngày                                                                                                                                                                                                   | Văn bản xin ý<br>kiến                                                                          |
| B7 | Trình lãnh đạo Sở ký văn bản (lấy<br>số văn bản sau khi Lãnh đạo Sở<br>ký, đóng dấu vào văn bản)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuyên<br>viên, Lãnh<br>đạo phòng<br>chuyên<br>môn, Lãnh<br>đạo Sở<br>GTVT | 0,5 ngày                                                                                                                                                                                                 | Văn bản xin ý<br>kiến                                                                          |
| B8 | Sở Giao thông vận tải dự thảo văn<br>bản gửi các cơ quan có thẩm<br>quyền theo quy định để gửi liên<br>ngành và gửi văn bản cho các cá<br>nhân và tổ chức có liên quan ngay<br>sau khi Bộ phận văn thư Sở phát<br>hành.<br>Tùy từng trường hợp, tùy cơ quan<br>gửi xin ý kiến (có thể 01 hoặc<br>đồng thời nhiều cơ quan) và tùy<br>từng nội dung cần xin ý kiến, Sở<br>Giao thông vận tải sẽ gửi kèm<br>toàn bộ hồ sơ hoặc một số thành<br>phần tài liệu có liên quan trong hồ<br>sơ dưới dạng bản sao hoặc chỉ | Các Sở,<br>ngành liên<br>quan                                              | <i>Thời gian có<br/>văn bản trả<br/>lời của các<br/>đơn vị như<br/>sau</i><br>+ Không quá<br>15 ngày dự<br>án nhóm A<br>+ Không quá<br>10 ngày dự<br>án nhóm B<br>+ Không quá<br>05 ngày dự<br>án nhóm C | Văn bản xin ý<br>kiến và các thành<br>phần hồ sơ liên<br>quan theo mục<br>3.2                  |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                          |                                                                                                                                                                                  |                                                |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
|     | <p>tổng hợp lại các thông tin liên quan đến nội dung cần xin ý kiến trong văn bản gửi xin ý kiến mà không gửi kèm hồ sơ. Việc đính kèm thành phần hồ sơ cụ thể sẽ được liệt kê trong văn bản gửi xin ý kiến.</p> <p><b><i>b) Gửi văn bản thực hiện thẩm tra (đối với trường hợp yêu cầu phải thẩm tra thì việc gửi văn bản thẩm tra được thực hiện đồng thời với gửi văn bản xin ý kiến thẩm định):</i></b></p> <p>Sở Giao thông vận tải dự thảo văn bản đề nghị Chủ đầu tư tổ chức thực hiện thẩm tra theo quy định khoản 8 điều 15 Nghị định 15/2021/NĐ-CP.</p> |                                                          | <p><i>Thời gian thực hiện thẩm tra dự án:</i></p> <p>+ Không quá 15 ngày đối với dự án nhóm A;</p> <p>+ 10 ngày đối với dự án nhóm B,</p> <p>+ 05 ngày đối với dự án nhóm C.</p> |                                                |
| B9  | Tổng hợp các ý kiến tham gia thẩm định của các đơn vị và tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuyên viên, Lãnh đạo phòng chuyên môn - Sở GTVT         | <p>Nhóm A: 13,5 ngày</p> <p>Nhóm B: 8,5 ngày</p> <p>Nhóm C: 3,5 ngày</p>                                                                                                         | Thực hiện nội nghiệp                           |
| B10 | Thông báo Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (bao gồm cả nội dung cần hoàn thiện nếu có).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuyên viên, Lãnh đạo phòng chuyên môn - Sở GTVT         | 01 ngày                                                                                                                                                                          | Mẫu số 02 Phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP |
| B11 | Trình lãnh đạo Sở ký văn bản Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng , hoàn thiện kết quả (lấy số văn bản sau khi Lãnh đạo Sở ký, đóng dấu vào văn bản)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuyên viên, Lãnh đạo phòng chuyên môn, Lãnh đạo Sở GTVT | 01 ngày                                                                                                                                                                          | Mẫu số 02 Phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                           |                            |                                                         |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------------|
| B12      | Bàn giao hồ sơ, kết quả ra bộ phận một cửa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuyên viên - Sở GTVT     | 11h00 hoặc 16h30 hàng ngày | Mẫu số 05 kèm theo Thông tư 01/2018/ TT-VPCP            |
| B13      | Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bộ phận một cửa - Sở GTVT | Giờ hành chính             | Giấy phép, Mẫu số 01 kèm theo Thông tư 01/2018/ TT-VPCP |
| B14      | <b>Hồ sơ lưu:</b><br>- Thành phần hồ sơ như mục 3.2<br>- Hồ sơ theo các biểu mẫu tại mục 4.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Sở GTVT                   | Giờ hành chính             | Hồ sơ lưu theo quy định                                 |
| <b>4</b> | <b>BIỂU MẪU</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                           |                            |                                                         |
|          | 1. Văn bản đề nghị Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng<br>2. Mẫu phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có)<br>3. Mẫu phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (nếu có)<br>4. Thông báo kết quả Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng<br>(Các biểu mẫu theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP) |                           |                            |                                                         |

**Mẫu Văn bản đề nghị Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi  
đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng**

**UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
**SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SGTVT-.....  
V/v lấy ý kiến thẩm định Báo cáo  
nghiên cứu khả thi (tên dự án).

Hà Nội, ngày      tháng      năm 202...

Kính gửi: (Tên các cơ quan, đơn vị cần lấy ý kiến)

Ngày/tháng/năm, Sở Giao thông vận tải nhận được Tờ trình (số Tờ trình) ngày/tháng/năm của (tên chủ đầu tư/cơ quan nộp) về việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án).

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2021;

Căn cứ Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình

Căn cứ Nghị định số 40/2020/QH14 ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Sở Giao thông vận tải xin gửi hồ sơ dự án, đề nghị Quý cơ quan xem xét, cho ý kiến về các nội dung theo chức năng quản lý và những nội dung liên quan như sau:

1..

2..

Các tài liệu gửi kèm theo (nếu có), bao gồm:

1....

2....

Đề nghị Quý Cơ quan xem xét, cho ý kiến bằng văn bản, gửi Sở Giao thông vận tải (Địa chỉ: Khu liên cơ số 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ, TP Hà Nội) trước ngày...../...../năm (tính theo thời gian quy định). Trường hợp quá thời hạn trên, nếu Quý Cơ quan không có ý kiến, Sở Giao thông vận tải sẽ thực hiện thẩm định dự án theo quy định, xem như Quý Cơ quan đã đồng ý và chịu trách nhiệm về lĩnh vực quản lý của mình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ phận TN&TKQ HSHC;
- Lưu: VT, ....

**(SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI HÀ NỘI)**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

*Ghi chú: Thứ tự 1, 2, 3.... Nếu tên cơ quan, đơn vị, nội dung đề nghị góp ý theo chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị đó.*

**2. Quy trình liên thông “Hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt” (QTLT-02.2022)**

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1</b>   | <p><b>Mục đích:</b></p> <p>Quy trình này ban hành nhằm quy định thống nhất trình tự giải quyết thủ tục hành chính nâng cao hiệu suất, năng lực làm việc của công chức thuộc phòng chuyên môn, phân định rõ thời gian, trách nhiệm của các bộ phận, cá nhân trong quá trình giải quyết thủ tục hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Hà Nội, Sở Tài chính Hà Nội.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>2</b>   | <p><b>Phạm vi:</b></p> <p>Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân vay vốn tại tổ chức tín dụng để thực hiện dự án đầu tư đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại Khoản 3 Điều 4, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Hà Nội, Sở Tài chính Hà Nội. Cán bộ, công chức thuộc Sở Giao thông vận tải Hà Nội, Sở Tài chính Hà Nội chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>3</b>   | <b>Nội dung quy trình:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>3.1</b> | <p><b>Cơ sở pháp lý:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;</li> <li>2. Thông tư số 02/2016/TT-BTC ngày 06/01/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại Khoản 3 Điều 4, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;</li> <li>3. Quyết định số 902/QĐ-BTC ngày 22/5/2017 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính;</li> <li>4. Căn cứ Nghị Quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải;</li> <li>5. Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 24/3/2020 của UBND Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND Thành phố về việc ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện</li> </ol> |

|                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                           |                  |                                                                            |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------|
| cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải ;                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                           |                  |                                                                            |
| 6. Quyết định số 2389/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của UBND Thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính thành phố Hà Nội; |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                           |                  |                                                                            |
| 3.2                                                                                                                                                                                     | Thành phần hồ sơ:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                           | Bản chính        | Bản sao                                                                    |
|                                                                                                                                                                                         | 1. Đơn đề nghị hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt của chủ dự án có xác nhận của chính quyền địa phương nơi thực hiện dự án (theo mẫu)                                                                                                  |                           | X                |                                                                            |
|                                                                                                                                                                                         | 2. Văn bản phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định.                                                                                                                                                                              |                           | X                |                                                                            |
|                                                                                                                                                                                         | 3. Bảng kê dư nợ vay, lãi vay và chứng từ hoặc các giấy tờ tương đương có xác nhận của tổ chức tín dụng xác định chủ dự án có vay vốn tại tổ chức tín dụng, khoản nợ trong hạn và sử dụng vốn vay đúng mục đích để thực hiện dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.                 |                           | X                |                                                                            |
|                                                                                                                                                                                         | 4. Hợp đồng tín dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                           | X                |                                                                            |
|                                                                                                                                                                                         | 5. Bảng kê hoặc bảng tính số tiền lãi đề nghị được hỗ trợ                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                           | X                |                                                                            |
| 3.3                                                                                                                                                                                     | Số lượng hồ sơ:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                           |                  |                                                                            |
|                                                                                                                                                                                         | 01 bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                           |                  |                                                                            |
| 3.4                                                                                                                                                                                     | Thời gian xử lý:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                           |                  |                                                                            |
|                                                                                                                                                                                         | - Trong vòng 25 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ .                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                           |                  |                                                                            |
| 3.5                                                                                                                                                                                     | Nơi tiếp nhận và trả kết quả:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                           |                  |                                                                            |
|                                                                                                                                                                                         | Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa hoặc qua hệ thống bưu chính đến Sở Giao thông vận tải Hà Nội - Số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội.                                                                                                                                                                                       |                           |                  |                                                                            |
| 3.6                                                                                                                                                                                     | Phí/Lệ phí:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                           |                  |                                                                            |
|                                                                                                                                                                                         | - Không có                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                           |                  |                                                                            |
| 3.7                                                                                                                                                                                     | Quy trình xử lý công việc:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                           |                  |                                                                            |
| TT                                                                                                                                                                                      | Trình tự                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Trách nhiệm               | Thời gian (ngày) | Biểu mẫu/ Kết quả                                                          |
| B1                                                                                                                                                                                      | Chủ dự án nộp một bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho Sở Giao thông vận tải Hà Nội; Bộ phận tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ,<br>Lập phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, sổ theo dõi hồ sơ và bàn giao hồ sơ, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ cho Phòng Kế hoạch - Tài chính ngay trong ngày. Phiếu kiểm soát quá trình giải | Bộ phận một cửa - Sở GTVT | 0.5 ngày         | - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05<br>TT01/2018/VPCP |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                          |          |                                                                                                                                                                               |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | quyết hồ sơ (2 bản) được chuyển theo hồ sơ và lưu tại BPTN&TKQ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                          |          |                                                                                                                                                                               |
| B2 | <p>- Phòng Chuyên môn thẩm định hồ sơ: Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ, không đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định, chưa đủ điều kiện thẩm định, Soạn thảo thông báo đề nghị, bổ sung hồ sơ hoặc hồ sơ không hợp lệ, không đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thẩm định, xem xét, soạn thảo công văn xin ý kiến thẩm định của Sở Tài chính.</p>                                                                                     | Sở Giao thông vận tải                                    | 4.5 ngày | <p>- Thông báo bổ sung hồ sơ hoặc Phiếu từ chối giải quyết TTHC</p> <p>- Văn bản lấy ý kiến thẩm định của Sở Tài chính;</p>                                                   |
| B3 | <p><b>* Lấy ý kiến của Sở Tài chính:</b> Sở Giao thông vận tải dự thảo văn bản xin ý kiến gửi Sở Tài chính và các cá nhân, tổ chức có liên quan.</p> <p>Sở Giao thông vận tải sẽ gửi kèm toàn bộ hồ sơ theo thành phần hồ sơ thủ tục hành chính quy định dưới dạng bản sao kèm văn bản gửi xin ý kiến.</p> <p><i>Thời gian có văn bản trả lời của Sở Tài chính: Không quá 07 ngày</i></p>                                                                                        | Sở Tài chính                                             | 7 ngày   | Văn bản xin ý kiến thẩm định của Sở Tài chính kèm theo thành phần hồ sơ như mục 3.2                                                                                           |
| B4 | <p>- Tổng hợp ý kiến thẩm định của Sở Tài chính;</p> <p>- Trường hợp nội dung hồ sơ có các lỗi, sai sót về phương pháp tính toán, số tiền hỗ trợ... dẫn đến không thể đưa ra kết luận thẩm định, Chuyên viên thụ lý dự thảo Thông báo đề nghị điều chỉnh, giải trình, hoàn thiện hồ sơ đến Chủ dự án (nếu có)</p> <p>- Dự thảo Tờ trình đề nghị UBND Thành phố xem xét ra quyết định về danh sách dự án được hỗ trợ, số tiền hỗ trợ, thời gian hỗ trợ cụ thể cho từng dự án.</p> | Sở Giao thông vận tải                                    | 4 ngày   | <p>- Thông báo đề nghị điều chỉnh, giải trình về hồ sơ trình thẩm định (nếu có)/Thông báo kết quả thẩm định;</p> <p>- Tờ trình đề nghị UBND Thành phố xem xét, phê duyệt;</p> |
| B6 | Dự thảo Quyết định của UBND Thành phố phê duyệt về danh sách dự án được hỗ trợ, số tiền hỗ trợ, thời gian hỗ trợ cụ thể cho từng dự án trình Lãnh đạo Sở GTVT ký nháy, trình Lãnh đạo UBND Thành phố xem xét phê duyệt.                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuyên viên, Phó Trưởng Phòng, Trưởng phòng, Lãnh đạo Sở | 2 ngày   | Dự thảo Quyết định: Kèm theo các hồ sơ, tài liệu liên quan.                                                                                                                   |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                 |                |                         |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|----------------|-------------------------|
| B7       | Lãnh đạo UBND Thành phố xem xét phê duyệt, ban hành Quyết định gửi cho các cơ quan: Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho Bạc nhà nước và công bố công khai                                                                                                                                                                                                                                                          | Lãnh đạo UBND Thành phố         | 7 ngày         | Quyết định phê duyệt    |
| B8       | Căn cứ quyết định hỗ trợ chủ dự án của UBND Thành phố, Sở Tài chính lập Lệnh chi tiền gửi Kho bạc Nhà nước Thành phố.<br>Căn cứ Lệnh chi tiền của Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Thành phố thực hiện thanh toán số tiền hỗ trợ lãi suất cho chủ dự án.                                                                                                                                                                                         | Sở Tài chính;<br>KBNN Thành phố | Theo quy định  |                         |
| B9       | Lưu hồ sơ:<br>- Thành phần hồ sơ như mục 3.2<br>- Hồ sơ theo các biểu mẫu tại mục 4.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Sở GTVT                         | Giờ hành chính | Hồ sơ lưu theo quy định |
| <b>4</b> | <b>BIỂU MẪU</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                 |                |                         |
|          | 1. Đơn đề nghị hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt của chủ dự án có xác nhận của chính quyền địa phương nơi thực hiện dự án (Theo mẫu dành cho chủ dự án là tổ chức, doanh nghiệp hoặc cá nhân)<br>2. Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.<br>3. Mẫu Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.<br>4. Mẫu sổ theo dõi hồ sơ. |                                 |                |                         |

**Mẫu Đơn**

(Dành cho chủ dự án là tổ chức, doanh nghiệp)  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ LÃI SUẤT VAY VỐN**

**Do thực hiện dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt**

Kính gửi: - Sở Giao thông vận tải Hà Nội;  
 - Sở Tài chính Hà Nội.

**Tên đơn vị:**.....

**Người đại diện theo pháp luật:**.....

Số chứng minh nhân dân: ..... cấp ngày ..... do công an ..... cấp.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Là chủ dự án<sup>(1)</sup> ..... tại<sup>(2)</sup> ..... đã được<sup>(3)</sup> ..... phê duyệt dự án.

<sup>(5)</sup> ..... đã vay vốn tại<sup>(4)</sup> ..... số tiền là ..... để thực hiện dự án<sup>(1)</sup> .....

Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt,<sup>(5)</sup> ....

đề nghị được hỗ trợ số tiền: ..... triệu đồng cho năm.....

**Tên đơn vị thụ hưởng:** .....

Số tài khoản ..... tại ngân hàng/Kho bạc.....

<sup>(5)</sup> ..... xin cam kết đảm bảo các quy định hiện hành trong kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và cam kết nếu không tiếp tục thực hiện dự án .....

..... sẽ hoàn trả lại số tiền đã nhận hỗ trợ lãi suất vay vốn và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam kết của mình.

**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN  
 ĐỊA PHƯƠNG**

(Chức danh, ký tên, đóng dấu)

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP  
 LUẬT**

(ký tên, đóng dấu)

(1) Tên dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

(2) Địa bàn nơi thực hiện dự án

(3) Tên cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án

(4) Tên tổ chức tín dụng

(5) Tên đơn vị

**Mẫu Đơn**  
(Dành cho chủ dự án là cá nhân)  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ LÃI SUẤT VAY VỐN**  
**Do thực hiện dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải**  
**hành khách công cộng bằng xe buýt**  
Kính gửi: - Sở Giao thông vận tải Hà Nội;  
- Sở Tài chính Hà Nội.

**Tôi tên là:**.....  
Số chứng minh nhân dân: ..... cấp ngày ..... do công an ..... cấp.  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....  
Nơi ở hiện tại: .....  
Là chủ dự án<sup>(1)</sup> ..... tại<sup>(2)</sup> ..... đã được<sup>(3)</sup> ..... phê duyệt dự án.  
Tôi đã vay vốn tại<sup>(4)</sup> ..... số tiền là ..... để thực hiện dự án<sup>(1)</sup> .....  
Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tôi làm đơn này đề nghị được hỗ trợ số tiền: ..... triệu đồng cho năm.....  
Tên người thụ hưởng: .....  
Số tài khoản ..... tại ngân hàng/Kho bạc.....  
Tôi xin cam kết đảm bảo các quy định hiện hành trong kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và cam kết nếu không tiếp tục thực hiện dự án ..... tôi sẽ hoàn trả lại số tiền đã nhận hỗ trợ lãi suất vay vốn và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam kết của mình.

**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**  
(Chức danh, ký tên, đóng dấu)

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(ký tên, đóng dấu)



- (1) Tên dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt  
(2) Địa bàn nơi thực hiện dự án  
(3) Tên cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án  
(4) Tên tổ chức tín dụng